

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 01 năm 2018
V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Ông Hà Quý Châm

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2017/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017 về việc Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/QĐXX - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/201/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1964, (có mặt)

Bị đơn: Ông Hà Văn S, sinh năm 1960, (vắng mặt)

Đều cư trú: thôn N, xã N, huyện S, Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 25 tháng 11 năm 2017, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Thị L trình bày:

Bà và ông Hà Văn S đã ly hôn tháng 7/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Tuy nhiên tại thời điểm giải quyết việc ly hôn bà chưa có chỗ ở ổn định và đang đi làm thuê tại thành phố Hà Nội nên Tòa án đã giao con chung là cháu Hà Thị Á, sinh ngày 16/3/2003 cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi giải quyết ly hôn xong cho đến nay ông S nuôi cháu Á không đảm bảo ông S thường xuyên bỏ nhà đi ở với người khác để cháu Á ở nhà một mình và không quan tâm gì đến việc sinh hoạt, học tập của cháu Á. Hiện nay bà đã về địa phương tại xã N sinh sống, bà đã có nhà ở và công việc ổn định. Do vậy bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông

Lô giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Á cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông S cấp dưỡng bà đảm bảo nuôi dạy con tốt. Thu nhập bình quân 7.000.000đ-8.000.000đ/tháng.

Bị đơn ông Hà Văn S vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình giải quyết ông trình bày do ông bận công việc không đến tòa giải quyết được ông đề nghị tòa án xét xử vắng mặt ông, ông trình bày: Ông và bà Đỗ Thị L kết hôn năm 1989 do trong cuộc sống xảy ra mâu thuẫn nên tháng 7/2017 ông và bà L đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Tại thời điểm đó Tòa án đã giao con chung là cháu Hà Thị Á, sinh ngày 16/3/2003 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện nay do điều kiện công việc nên ông không thường xuyên ở nhà được. Nay bà L xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Á ông đồng ý.

Cháu Hà Thị Ngọc Á trình bày: Hiện bố mẹ cháu đã ly hôn và Tòa án đang giải quyết việc nuôi con, quan điểm của cháu xin được ở với mẹ. Cháu xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng vào Điều 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1.Chấp nhận đơn khởi kiện về việc nuôi con chung của bà Đỗ Thị L; giao cháu Hà Thị Á, sinh ngày 16/3/2003 cho bà L nuôi dưỡng, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà L. Không ai được ngăn cản quyền thăm nuôi con.

2 Về án phí: Ông S phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Đỗ Thị L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết việc nuôi con chung. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Bị đơn ông Hà Văn S vắng mặt tại phiên tòa lần hai Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông S. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về yêu cầu giải quyết nuôi con chung của bà Đỗ Thị L: Theo bà L bà và ông Hà Văn S đã ly hôn tháng 7/2017 tại Tòa án nhân dân huyện Sông Lô. Tuy

nhiên tại thời điểm giải quyết việc ly hôn bà chưa có chỗ ở ổn định và đang đi làm thuê tại thành phố Hà Nội Tòa án đã giao con chung là cháu Hà Thị Á, sinh ngày 16/3/2003 cho ông S trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi giải quyết ly hôn xong cho đến nay ông S nuôi cháu Á không đảm bảo ông S thường xuyên bỏ nhà đi ở với người khác để cháu Á ở nhà một mình và không quan tâm gì đến việc sinh hoạt, học tập của cháu Á. Hiện nay bà đã về địa phương tại xã N sinh sống, bà đã có nhà ở và công việc ổn định. Do vậy bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Lô giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Á cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà. Ông Hà Văn S xác nhận từ khi vợ chồng ly hôn Tòa án giao cháu Hà Thị Á cho ông nuôi dưỡng nhưng hiện nay do điều kiện công việc nên ông không thường xuyên ở nhà được. Nay bà L xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi cháu Á ông đồng ý. Cháu Hà Thị Á cũng có nguyện vọng xin được ở với mẹ. Vì vậy căn cứ Điều 81,82,83,84 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu giải quyết về nuôi con chung của bà Đỗ Thị L và giao cháu Hà Thị Á cho bà Đỗ Thị L nuôi dưỡng, việc bà L không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà là tự nguyện nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Hà Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 81, 82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình và điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

1.Giao bà Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Thị Á, sinh ngày 16/3/2003, hiện cháu Á đang ở cùng ông S, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà L. Không ai được ngăn cản quyền thăm nuôi con.

Theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Ông Hà Văn S phải chịu 300.000đ, trả lại bà Đỗ Thị L 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2014/0002075 ngày 23/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THA DS huyện Sông Lô;
- UBND xã Như Thụy;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ